

Số: 726 /TB-DHĐT

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 11 năm 2017

THÔNG BÁO

Mở lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy
trong các cơ sở giáo dục công lập

- Thực hiện Công văn số 2666/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 22/ 6/ 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập cho Trường Đại học Đồng Tháp;

- Căn cứ công văn số 2793/BGDĐT – NGCBQLGD ngày 30/ 6/ 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

- Căn cứ công văn số 3056/BGDĐT – NGCBQLGD ngày 19/ 7/ 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên.

Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức lớp bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp cho tất cả viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập gồm:

1. Đối tượng bồi dưỡng:

- **Giảng viên:** Giảng viên chính (hạng II); giảng viên (hạng III).
- **Giáo viên THPT:** Giáo viên hạng I; Giáo viên hạng II; Giáo viên hạng III.
- **Giáo viên THCS:** Giáo viên hạng I; Giáo viên hạng II; Giáo viên hạng III.
- **Giáo viên Tiểu học:** Giáo viên hạng II; Giáo viên hạng III; Giáo viên hạng IV.
- **Giáo viên Mầm non:** Giáo viên hạng II; Giáo viên hạng III; Giáo viên hạng IV.

2. Thời gian, địa điểm bồi dưỡng và học phí:

- Thời gian học: Thứ Bảy và Chủ nhật hàng tuần hoặc các ngày trong tuần theo nhu cầu của học viên

- Khai giảng: 02/ 12/ 2017

- Địa điểm học: Trường Đại học Bạc Liêu

- Học phí: 2.800.000 đồng/ học viên/ khóa học (đã bao gồm tài liệu và lệ phí cấp phát chứng chỉ). Có chế độ giảm 10% học phí cho học viên là người dân tộc thiểu số.

3. Địa chỉ liên lạc:

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Bạc Liêu (số 178, Võ Thị Sáu, phường 8, Tp. Bạc Liêu). Điện thoại: 02913.821107.

Nơi nhận:

- Trường ĐH Bạc Liêu (để phối hợp);
- Lưu VT, TTBDNG (Quý).



Nguyễn Văn Đệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC
LỚP BỒI DƯỠNG TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Kính gửi: Trường Đại học Đồng Tháp

Ảnh
3x4
(Đóng dấu
giáp lại)

Tôi tên (viết bằng chữ in hoa):.....

Giới tính:..... - Dân tộc:..... - Tôn giáo:.....

Ngày sinh:..... - Nơi sinh:..... (ghi đúng theo giấy khai sinh)

Số CMND: :..... - Ngày cấp:..... Nơi cấp: :.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Đơn vị công tác:.....

Chức vụ:..... Mã ngạch:.....

Chức danh nghề nghiệp hiện nay:.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

E-mail:

Tôi xin đăng ký vào học lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp (giáo viên, giảng viên):.....

Bậc học (mầm non, tiểu học, THCS, THPT, cao đẳng, đại học):.....

hạng (I, II, III, IV)..... do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức.

Tôi xin chấp hành đầy đủ quy định của Trường. Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu có gì sai, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận của cơ quan công tác
(Ký tên và đóng dấu)

....., ngàythángnăm 20....
(Ký, ghi họ tên)

Ghi chú: Nộp kèm theo theo đơn:

- 01 ảnh (4 x6) để trong phong bì, ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh vào sau ảnh;
- Bản sao công chứng bằng cấp cao nhất;
- Bản sao công chứng giấy chứng minh nhân dân.

**Chương trình bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy
trong các cơ sở giáo dục công lập**

Stt	Chương trình	Nội dung	Đối tượng
I	Giảng viên (GV)		
1.	Chức danh nghề nghiệp GVC (hạng II)	Theo QĐ số 1612/QĐ-BGDĐT ngày 16/ 5/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Viên chức giảng dạy hiện đang công tác tại các cơ sở GDĐH, có một trong các điều kiện sau: 1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính (hạng II) nhưng chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính (hạng II). 2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III) hoặc tương đương từ đủ 5 năm trở lên.
2.	Chức danh nghề nghiệp GV (hạng III)	Theo QĐ số 1613/QĐ-BGDĐT ngày 16/ 5/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Viên chức giảng dạy hiện đang công tác tại các cơ sở GDĐH đã được bổ nhiệm và đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp Giảng viên (hạng III)
II	Giáo viên trung học phổ thông (GVTHPT)		
3.	Chức danh nghề nghiệp GVTHPT hạng I	Theo QĐ số 2510/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên THPT có một trong các điều kiện sau: 1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng I nhưng chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng I; 2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên.
4.	Chức danh nghề nghiệp GVTHPT hạng II	Theo QĐ số 2509/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên THPT có một trong các điều kiện sau: 1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II nhưng chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II; 2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng III hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên.
5.	Chức danh nghề nghiệp GVTHPT hạng III	Theo QĐ số 2558/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên THPT đã được bổ nhiệm và đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng III, chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng III.

Stt	Chương trình	Nội dung	Đối tượng
III	Giáo viên trung học cơ sở (GVTHCS)		
6.	Chức danh nghề nghiệp GVTHCS hạng I	Theo QĐ số 2513/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên THCS có một trong các điều kiện sau: 1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng I nhưng chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng I; 2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên.
7.	Chức danh nghề nghiệp GVTHCS hạng II	Theo QĐ số 2512/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên THCS có một trong các điều kiện sau: 1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II nhưng chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II; 2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên.
8.	Chức danh nghề nghiệp GVTHCS hạng III	Theo QĐ số 2511/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên THCS đã được bổ nhiệm và đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III, nhưng chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III.
III	Giáo viên Tiểu học (GVTH)		
9.	Chức danh nghề nghiệp GVTH hạng II	Theo QĐ số 2516/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên tiểu học có một trong các điều kiện sau: 1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II nhưng chưa có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II; 2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên.
10.	Chức danh nghề nghiệp GVTH hạng III	Theo QĐ số 2515/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên tiểu học có một trong các điều kiện sau: 1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III nhưng chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III; 2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên.

Stt	Chương trình	Nội dung	Đối tượng
11.	Chức danh nghề nghiệp GVTH hạng IV	Theo QĐ số 2514/QĐ-BGDĐT ngày 22/ 7/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo viên tiểu học đã được bổ nhiệm và đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV, chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV.
IV	Giáo viên Mầm non (GVMN)		
12.	Chức danh nghề nghiệp GVMN hạng II	Theo QĐ số 2186/QĐ-BGDĐT ngày 28/ 6/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Viên chức giảng dạy hiện đang công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non đã được bổ nhiệm và đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non (GVMN) hạng II hoặc đang giữ chức danh nghề nghiệp GVMN hạng III hoặc tương đương từ đủ 3 năm trở lên, chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN hạng II.
13.	Chức danh nghề nghiệp GVMN hạng III	Theo QĐ số 2188/QĐ-BGDĐT ngày 28/ 6/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Viên chức giảng dạy hiện đang công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non, đã được bổ nhiệm và đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non (GVMN) hạng III hoặc đang giữ chức danh nghề nghiệp GVMN hạng IV hoặc tương đương từ đủ 2 (hai) năm trở lên, chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN hạng III.
14.	Chức danh nghề nghiệp GVMN hạng IV	Theo QĐ số 2189/QĐ-BGDĐT ngày 28/ 6/ 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Viên chức giảng dạy hiện đang công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non, đã được bổ nhiệm và đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non (GVMN) hạng IV, chưa có Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN hạng IV